BỘ NỘI VỤ

**HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA**

**A logo with a map and text

Description automatically generated**

**PHAN THỊ NGỌC TRUYỀN**

**TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN GÒ VẤP,**

**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

**NGÀNH QUẢN LÝ CÔNG**

**TP. HỒ CHÍ MINH, THÁNG 5 NĂM 2024** BỘ NỘI VỤ

**HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA**

**A logo with a map and text

Description automatically generated**

**TRẦN SÁCH THẮNG**

**TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN GÒ VẤP,**

**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

**NGÀNH QUẢN LÝ CÔNG MÃ SỐ: 8 34 04 03**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN: TS. TRẦN THỊ THOA**

**TP. HỒ CHÍ MINH, THÁNG 5 NĂM 2024**

**LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đề án này là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi được thực hiện dưới sự hướng dẫn của TS. Trần Thị Thoa.

Các số liệu, kết quả trình bày trong luận văn là trung thực, tuân thủ theo đúng quy định về sở hữu trí tuệ và liêm chính học thuật.

**Tác giả đề án**

Phan Thị Ngọc Truyền

**LỜI CẢM ƠN**

Trong quá trình thực hiện luận văn tốt nghiệp thạc sĩ quản lý công, tôi đã đối mặt với nhiều khó khăn trong việc chuẩn bị tài liệu và thu thập dữ liệu. Tuy nhiên, nhờ sự nỗ lực của bản thân và sự hỗ trợ nhiệt tình từ các thầy cô giáo tại Học viện Hành chính Quốc gia, các cán bộ quản lý Khoa sau Đại học, cô giáo hướng dẫn, gia đình, bạn bè và đồng nghiệp, tôi đã có thể vượt qua những khó khăn này.

Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới Ban Giám hiệu Học viện Hành chính Quốc gia và Khoa sau Đại học đã luôn động viên và tạo điều kiện thuận lợi để tôi yên tâm nghiên cứu. Đặc biệt, tôi xin cảm ơn cô giáo TS. Trần Thị Thoa, người đã tận tình hướng dẫn và động viên tôi trong suốt quá trình nghiên cứu để hoàn thành luận văn này.

Tôi cũng muốn gửi lời cảm ơn sâu sắc tới Lãnh đạo và các cán bộ công nhân viên của Sở An toàn thực phẩm TPHCM, Phòng Y tế quận Gò Vấp đã hỗ trợ cung cấp tài liệu, tạo cơ sở thực tiễn để tôi hoàn thành luận văn.

Dù đã cố gắng hết sức để hoàn thành nghiên cứu, nhưng luận văn này vẫn có thể tồn tại một số thiếu sót. Tôi rất mong nhận được các ý kiến đóng góp quý báu từ các thầy, cô và đồng nghiệp để có thể hoàn thiện hơn nhận thức của mình.

Xin chân thành cảm ơn!

**MỤC LỤC**

[***PHẦN MỞ ĐẦU 1***](#_heading=h.tyjcwt)

[***PHẦN NỘI DUNG 6***](#_heading=h.4d34og8)

[***CHƯƠNG I: CƠ SỞ LÝ THUYẾT, LÝ LUẬN CỦA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM 6***](#_heading=h.2s8eyo1)

[**1.1. Căn cứ xây dựng đề án 6**](#_heading=h.ihv636)

[**1.1.1. Căn cứ pháp lý 6**](#_heading=h.17dp8vu)

[**1.1.2. Căn cứ thực tiễn 9**](#_heading=h.3rdcrjn)

[***CHƯƠNG II: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 11***](#_heading=h.26in1rg)

[**2.1. Phân tích thực trạng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh 11**](#_heading=h.lnxbz9)

[**2.1.1. Mô tả thực trạng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh 11**](#_heading=h.lnxbz9)

[**2.2. Thực trạng QLNN trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh 13**](#_heading=h.32hioqz)

[**2.2.1. Thực trạng xây dựng ban hành các văn bản pháp luật về ATTP 13**](#_heading=h.35nkun2)

[**2.2.2 Thực trạng công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật 15**](#_heading=h.1ksv4uv)

[**2.2.3 Tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách trong lĩnh vực ATTP 18**](#_heading=h.44sinio)

[**2.2.4 Thực trạng tổ chức bộ máy nhà nước 21**](#_heading=h.2jxsxqh)

[**2.2.5 Thực trạng công tác thanh tra, kiểm tra 24**](#_heading=h.z337ya)

[**2.1.2. Đánh giá chung thực trạng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh 28**](#_heading=h.3j2qqm3)

[***CHƯƠNG III: GIẢI PHÁP, NGUỒN LỰC VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 33***](#_heading=h.1y810tw)

[**3.1. Giải pháp thực hiện 33**](#_heading=h.4i7ojhp)

[**3.1.1 Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, công tác chỉ đạo, điều 33**](#_heading=h.2xcytpi)

[**hành bộ máy quản lý đối với hoạt động QLNN về ATTP 33**](#_heading=h.1ci93xb)

[**3.1.2 Đấy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến văn bản pháp luật về ATTP 34**](#_heading=h.3whwml4)

[**3.1.3 Tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách trong lĩnh vực ATTP 35**](#_heading=h.2bn6wsx)

[**3.1.4 Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức quản lý về ATTP 36**](#_heading=h.qsh70q)

[**3.1.5 Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATTP 37**](#_heading=h.3as4poj)

[**3.2. Nguồn lực, tổ chức thực hiện đề án quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh 39**](#_heading=h.1pxezwc)

[**3.2.1. Thành lập ban đề án 39**](#_heading=h.49x2ik5)

[**3.2.2. Phân công nhiệm vụ 39**](#_heading=h.2p2csry)

[**3.2.3. Kinh phí thực hiện 40**](#_heading=h.3o7alnk)

[***DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO 1***](#_heading=h.23ckvvd)

**DANH MỤC VIẾT TẮT**

|  |  |
| --- | --- |
| ATTP | An toàn thực phẩm |
| UBND | Uỷ ban Nhân dân |
| QLNN | Quản lý Nhà nước |
| MTTQ | Mặt trận Tổ quốc |
| HACCP (Hazard Analysis and  Critical Control Point System) | Hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn |
| ISO (International Organization for Standardization) | Tiêu chuẩn hóa quốc tế |
| GHP (Good Hygiene Practice) | Thực hành vệ sinh tốt |

**DANH MỤC BẢNG BIỂU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Số hiệu bảng** | **Tên bảng** | **Trang** |
| Bảng 2.1 | Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp | 12 |
| Bảng 2.2 | Tình hình thực hiện mục tiêu QLNN về ATTP trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2023 | 14 |
| Bảng 2.3 | Công tác thông tin, tuyên truyền ATTP trên địa hàn quận Gò Vấp giai đoạn 2021-2023 | 17 |
| Bảng 2.4 | Tổng hợp số lượng cán bộ làm công tác QLNN về ATTP quận Gò Vấp 2023 | 22 |
| Bảng 2.5 | Tình hình đào tạo, tập huấn kiến thức ATVSTP quận Gò vấp giai đoạn 2020 – 2023 | 23 |
| Bảng 2.6 | Các nội dung vi phạm chủ yếu trên địa bàn quận Gò Vấp giai đoạn 2021-2023 | 26 |
| Bảng 2.7 | Công tác thanh tra, kiểm tra ATTP trên địa bàn quận Gò Vấp | 27 |

**DANH MỤC HÌNH VẼ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Số hiệu hình vẽ** | **Tên hình vẽ** | **Trang** |
| Hình 2.1 | Khảo sát hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về ATTP | 18 |
| Hình 2.2 | Khảo sát về thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP | 20 |
| Hình 2.3 | Kết quả điều tra hoạt động thanh tra, kiểm tra về ATTP | 28 |

# PHẦN MỞ ĐẦU

1. **Lý do xây dựng đề án**

Trong những năm gần đây, vấn đề an toàn thực phẩm (ATTP) đã trở thành mối quan tâm không chỉ ở phạm vi quốc gia mà còn trên tầm quốc tế. Tại Việt Nam, thực trạng ATTP đang ở mức báo động đỏ, vô cùng nguy cấp do tình trạng "thực phẩm bẩn" lan tràn trên thị trường. Các sản phẩm thực phẩm không đảm bảo chất lượng xuất hiện ở khắp mọi nơi, được bày bán công khai, và người tiêu dùng hàng ngày vô tình hoặc phải chấp nhận sử dụng vì nhiều lý do khác nhau. Có thể nói, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm là một trong những chính sách quan trọng của Nhà nước, có ý nghĩa lớn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và ảnh hưởng mạnh mẽ đến sức khỏe cộng đồng. Việc người sản xuất, buôn bán dùng những loại chất tăng trọng trong trồng trọt, chăn nuôi và những hoá chất cấm sử dụng trong bảo quản thực phẩm, quá trình sản xuất ô nhiễm từ môi trường, thực phẩm nhiễm khói bụi, ôi thiu. .. làm ảnh hưởng xấu đối với người tiêu dùng và gia tăng tỉ lệ mắc bệnh ung thư.

Quận Gò Vấp là một quận nội thành của Thành phố Hồ Chí Minh, với dân số đông đứng thứ 2 của Thành phố Hồ Chí Minh, dân nhập cư nhiều, tập trung nhiều hộ kinh doanh vừa và nhỏ. Thời gian qua Quận có nhiều bước phát triển mạnh về kinh tế và xã hội. ATTP có ý nghĩa quan trọng đến sự phát triển kinh tế - xã hội và ảnh hưởng lớn đến sức khỏe cộng đồng. Do đó, UBND quận Gò Vấp luôn củng cố và tăng cường công tác đảm bảo ATTP. QLNN về ATTP trên địa bàn quận Gò Vấp có nhiều đã có nhiều bước tiến về việc kiện toàn bộ máy quản lý giữa các ngành, công tác tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức làm công tác ATTP được chú trọng hơn, hoạt động thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm đã được tăng cường. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều bất cập như: cán bộ phụ trách công tác ATTP của UBND 16 phường thường xuyên thay đổi nhân sự nên việc cập nhật kiến thức gặp nhiều khó khăn nghiệp vụ chuyên môn thì chưa đầy đủ, trong khi đối tượng vi phạm ngày càng tinh vi. Công tác quản lý ATTP đối với loại hình thức ăn đường phố thực sự khó khăn vì thường xuyên thay đổi đối tượng và địa điểm kinh doanh không cố định, thiếu kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc dành cho công tác kiểm tra. Quy trình phân cấp thanh kiểm tra còn chồng chéo giữa quận và phường, còn cả nể thiên vị một vài cơ sở không xử phạt triệt để. Tuyền truyền phổ biến ATTP chưa thật sự đi sâu vào thực tế chủ yếu về mặt hình thức nên nhiều người dân chưa được tiếp cận. Vì vậy, tác giả lựa chọn vấn đề **“Tăng cường quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh”** làm đề án thạc sĩ chuyên ngành Quản lý công.

1. **Tổng quan tình hình nghiên cứu**

An toàn thực phẩm và QLNN về an toàn thực phẩm là chủ đề mang tính thời sự, thu hút được nhiều người quan tâm, vì đây là một trong những vấn đề liên quan trực tiếp đến sức khỏe con người. Có thể nói rằng, an toàn thực phẩm có tầm quan trọng đối với an ninh, đời sống xã hội, sức khỏe con người, sự phát triển giống nòi và phát triển kinh tế - xã hội.

Vì vậy, trong thời gian qua, nhiều nghiên cứu liên quan đến quản lý nhà nước về ATTP ở Việt Nam đã được thực hiện từ nhiều góc độ khác nhau. Các nhóm công trình có thể kể đến bao gồm:

Lê Thùy Hương (2015), Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến ý định mua thực phẩm an toàn của cư dân đô thị: Ví dụ thực tế tại Hà Nội, Luận án Tiến sĩ Quản trị Kinh doanh, Đại học Kinh tế quốc dân. Luận án tập trung vào việc xác định các yếu tố ảnh hưởng đến ý định mua thực phẩm an toàn của người dân sống tại các khu đô thị, với nghiên cứu cụ thể ở Hà Nội. Kết quả nghiên cứu cung cấp những hữu ích cho doanh nghiệp trong việc khuyến khích tiêu thụ thực phẩm an toàn, nâng cao sức khỏe cộng đồng và phát triển bền vững.

Trương Thị Thúy Thu (2003), Quản lý nhà nước về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm ở Việt Nam từ góc nhìn cải cách hành chính, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Kinh tế quốc dân. Nghiên cứu này xem xét các chính sách và biện pháp quản lý của nhà nước nhằm đảm bảo vệ sinh và an toàn thực phẩm, đồng thời đánh giá hiệu quả của các cải cách hành chính trong lĩnh vực này. Qua việc phân tích dữ liệu và thông tin từ nhiều nguồn, tác giả đã làm rõ những thách thức và đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo sức khỏe cho người tiêu dùng và hỗ trợ cho sự phát triển bền vững.

Vũ Thanh Hoa (2011), Quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở Việt Nam hiện nay, Luận văn Thạc sĩ Quản lý công, Học viện Hành chính Quốc gia. Nghiên cứu này phân tích hệ thống quản lý và các chính sách hiện hành nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm, đồng thời đánh giá hiệu quả của các biện pháp quản lý nhà nước trong bối cảnh hiện đại, tác giả đã làm sáng tỏ những vấn đề tồn tại và đề xuất các giải pháp cải thiện nhằm nâng cao hiệu quả quản lý an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng và góp phần vào phát triển bền vững.

Nguyễn Thị Xuân, Nâng cao hiệu lực quản lý an toàn thực phẩm trên cơ sở pháp luật, Tạp chí Tòa án Nhân dân điện tử. Bài viết cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hoàn thiện khung pháp lý và cải thiện năng lực quản lý của các cơ quan chức năng. Qua đó, tác giả đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả quản lý an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người dân và thúc đẩy phát triển bền vững trong lĩnh vực này.

Trần Trung Hòa Sơn, Hoàn thiện quy định của pháp luật về trách nhiệm pháp lý do sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, Tạp chí Công thương.

Nguyễn Hùng Long , Quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thống nhất chỉ một đầu mối, Tạp chí Ban Tuyên giáo. Bài viết đánh giá sơ bộ hiệu quả của mô hình Ban quản lý an toàn thực phẩm, những thuận lợi và hạn chế.

1. **Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu: quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Phạm vi nghiên cứu:

Về nội dung: nghiên cứu quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

Về không gian: trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về thời gian: trong giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2028.

1. **Mục tiêu và nhiệm vụ của đề án**

**4.1. Mục tiêu của đề án**

- 95% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, con người và quy trình kỹ thuật sản xuất, kinh doanh. 70% sản phẩm thực phẩm được lấy mẫu kiểm nghiệm đạt yêu cầu về ATTP. 90% người tiêu dùng hiểu biết về ATTP và biết cách lựa chọn, sử dụng thực phẩm an toàn. 100% vụ ngộ độc thực phẩm được điều tra, xử lý kịp thời.

- Người tiêu dùng hoàn toàn tin tưởng vào chất lượng và độ an toàn của thực phẩm trên địa bàn quận.

**4.2. Nhiệm vụ của đề án**

Đề án tập trung giải quyết những nhiệm vụ sau:

Làm rõ những căn cứ pháp lý và căn cứ thực tiễn việc quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

Đánh giá thực trạng công tác QLNN về ATTP trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đề xuất các giải pháp, nguồn lực và tổ chức thực hiện đề án QLNN về ATTP trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

1. **Phương pháp nghiên cứu**

**5.1. Phương pháp thu thập dữ liệu**

Thu thập các văn bản quy phạm pháp luật QLNN về ATTP; Thu thập các báo cáo, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý ATTP tại quận Gò Vấp. Khảo sát thông qua bảng hỏi.

**5.2. Phương pháp phân tích dữ liệu**

Phân tích nội dung tài liệu thu thập được; Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả QLNN về ATTP.

**5.3. Phương pháp tổng hợp**

Tổng hợp các kết quả thu thập được từ các phương pháp nghiên cứu trên.

Đưa ra các kết luận và kiến nghị về.

**5.4. Một số phương pháp nghiên cứu khác**

Phân tích SWOT: Phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức trong công tác QLNN về ATTP tại địa phương.

1. **Hiệu quả của đề án ứng dụng trong thực tiễn**

Kết quả nghiên cứu của đề án là tài liệu tham khảo, cung cấp các giải pháp tăng cường QLNN về ATTP áp dụng trên địa bàn quận Gò Vấp và tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại địa phương theo lộ trình đã xây dựng.

# PHẦN NỘI DUNG

# CHƯƠNG I: CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

### 1.1. Căn cứ pháp lý xây dựng đề án

Căn cứ Luật ATTP ngày 17 tháng 6 năm 2010; Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP; Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm. Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử. Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí. Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa. Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo. Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo. Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y. Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi. Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu. Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới. Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế. Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế. Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế quy định danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật và an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành. Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương. Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệm và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu. Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sửa đổi một số điều của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT 25/12 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu).

### 1.2. Căn cứ thực tiễn xây dựng đề án

Những năm qua công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm luôn được quan tâm. Thực tiễn xây dựng đề án Tăng cường quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh dựa trên những nhu cầu cấp thiết về việc bảo đảm sức khỏe cộng đồng và nâng cao chất lượng sống của người dân. Trước thực trạng vi phạm an toàn thực phẩm ngày càng phổ biến, việc tăng cường quản lý là cần thiết để ngăn chặn các nguy cơ gây hại từ thực phẩm không đảm bảo chất lượng. Đề án này được xây dựng dựa trên các nghiên cứu, khảo sát thực tế về tình hình an toàn thực phẩm tại địa bàn quận, với sự tham gia của các chuyên gia y tế, quản lý nhà nước, và cộng đồng dân cư. Việc áp dụng các biện pháp kiểm tra, giám sát nghiêm ngặt, cùng với sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng và doanh nghiệp, sẽ góp phần bảo đảm nguồn thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng. Đồng thời, việc đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm cho người dân và các cơ sở kinh doanh cũng là một phần quan trọng của đề án, nhằm xây dựng một môi trường sống lành mạnh, an toàn và bền vững cho cộng đồng quận Gò Vấp.

# CHƯƠNG II: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

## 2.1. Phân tích thực trạng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Quận Gò Vấp hiện tại có 16 phường với 190 khu phố, dân số khoảng 694.669 người, là một trong những quận đông dân của Thành phố Hồ Chí Minh và có kinh tế phát triển trong thời gian qua.

Trên địa bàn quận đang có 938 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, 588 điểm kinh doanh thức ăn đường phố (Năm 2023)... Ngành nghề kinh doanh thực phẩm chủ yếu trên địa bàn quận là kinh doanh ăn uống nhỏ lẻ; mặt hàng sản xuất thực phẩm chủ yếu là sản xuất bún, bánh mì, giò chả, đậu hũ, ...Với số lượng cơ sở kinh doanh khá nhiều, nhưng hiện thực phẩm sản xuất chỉ đáp ứng được khoảng 20 đến 30% nhu cầu thực phẩm của người dân, phần còn lại phải nhập thông qua nhiều nguồn, nhiều sản phẩm thịt cá, rau củ khi đến với người tiêu dùng đều chưa thật sự đảm bảo ATTP. Có 01 Trung tâm Giết mổ gia cầm An Nhơn (Trung tâm An Nhơn) giết mổ từ 35.000 - 40.000 con gia cầm/ ngày, chính thức hoạt động từ năm 2004 đến nay. Có 05 chợ truyền thống đã buôn bán lâu đời với khoảng 484 sạp hàng. Tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch Covid-19, hiện chỉ có 200/484 sạp hoạt động. Khu vực bán hàng tươi sống xuống cấp, nước từ những chậu đựng hải sản tràn ra lối đi, cộng với rác do tiểu thương vất ra ngổn ngang gây nên mùi hôi rất khó chịu. Đa số mặt hàng ở chợ được kinh doanh theo kiểu nhỏ lẻ, phục vụ nhu cầu của người dân địa phương, tuy nhiên các mặt hàng bày bán chưa được quy hoạch thành từng khu vực bày bán theo từng loại sản phẩm, còn bày bán lộn xộn. Thực phẩm tươi sống được trưng bày mà không có tủ bảo quản là tình trạng khá phổ biến; nhiều loại thịt lợn, thịt bò không có dấu kiểm định. Gia cầm tươi sống được bày bán ngay bên cạnh các gian hàng bán đồ ăn chín, vi phạm các quy định về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

Cùng với sự phát triển của đô thị, thức ăn đường phố ngày càng trở nên phổ biến với giá rẻ, nhanh gọn, đa dạng về chủng loại, số lượng; đặc biệt là đầu tư ít về vốn và mặt bằng. Trên địa bàn hiện có khoảng 588 cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố, chủ yếu tập trung tại các trường học, các tuyến đường lớn với các loại thực phẩm khá đa dạng, phong phú như: hủ tiếu, bún, cháo, bánh mì, bánh cuốn,....Đa số các cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố chưa chấp hành tốt các quy định về ATTP như lựa chọn vị trí bày bán, chưa có đủ phương tiện che chắn gió bụi phòng chống côn trùng động vật gây hại (ruồi, dán...), dụng cụ chứa đựng thực phẩm chín chưa chứng minh được nguồn gốc rõ ràng; nguyên liệu dùng cho chế biến thức ăn chưa được kiểm soát về nguồn gốc xuất xứ, đa số là nhập từ nơi khác. Do vậy nguy cơ ngộ độc thực phẩm rất cao.

**Bảng 2.1 Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Loại hình** | **Năm 2021** | **Năm 2022** | **Năm 2023** |
| 1 | Hộ kinh doanh ăn uống | 594 | 542 | 536 |
| 2 | Hộ kinh doanh, sản xuất thực phẩm (thuộc lĩnh vực nông nghiệp và Công thương) | 178 | 268 | 180 |
| 3 | Bếp ăn tập thể trường học- nhóm trẻ | 128 | 106 | 222 |
| 4 | Kinh doanh thức ăn đường phố | 724 | 637 | 588 |
| **Tổng** | | 1624 | 1553 | 1526 |

**Bảng 2.2: Tình hình thực hiện mục tiêu QLNN về ATTP trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2023**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mục tiêu, chỉ tiêu Mục tiêu đến năm 2023** | | **Thực trạng** |
| 1 | Phấn đấu trên 90% lượt cán bộ làm công tác quản lý an toàn thực phẩm (ATTP) tại tuyến quận và phường được bồi dưỡng và nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ | Trên 90% | 60 % |
| 2 | Phấn đấu trên 90% nguồn nông sản, thực phẩm tiêu thụ trên địa bàn được kiểm tra, kiểm soát; ngăn chặn kịp thời các sản phẩm nông sản thực phẩm không đảm bảo đến tay người tiêu dùng. | Trên  90% | Chưa xác định được |
| 3 | Phấn đấu trên 70% người tiêu dùng biết cách chọn lựa nông sản, thực phẩm an toàn và nói không với thực phẩm không an toàn. | Trên 90% | Chưa xác định được |
| 4 | Kiểm soát chặt chẽ an toàn thực phẩm đối với kinh doanh thức ăn đường phố (TAĐP); Xây dựng mô hình TAĐP điểm tại Phường 4, Phường 17 | Hoàn tất chương trình | Đạt |
| 5 | 100% siêu thị, cửa hàng tiện lợi, 05 chợ truyền thống được kiểm soát và tuyên truyền về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm; giải tỏa dứt điểm các chợ tự phát, lấn chiếm lòng lề đường và khu vực xung quanh chợ. | 100% | Chưa giải quyết được vấn đề chợ tự phát |

Hiện tại, chỉ có 60% số lượt cán bộ làm công tác quản lý an toàn thực phẩm (ATTP) tại các quận và phường được tham gia các chương trình bồi dưỡng và nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Tình trạng này đặt ra thách thức lớn cho công tác quản lý ATTP, khi một tỷ lệ không nhỏ các cán bộ chưa được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để thực hiện nhiệm vụ hiệu quả. Việc thiếu hụt đào tạo chuyên sâu có thể dẫn đến các vấn đề trong thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm liên quan đến an toàn thực phẩm, ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe cộng đồng.

Việc kiểm tra, kiểm soát nguồn nông sản, thực phẩm tiêu thụ trên địa bàn ngăn chặn các sản phẩm không đảm bảo đến tay người tiêu dùng rất khó kiểm soát, chưa giải quyết được các chợ tự phát lấn chiếm lòng lề đường do thường thiếu nguồn lực, cả về nhân sự và kinh phí, để thực hiện kiểm tra thường xuyên và toàn diện.

* + 1. **Thực trạng xây dựng ban hành các văn bản pháp luật về ATTP**

Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP Thành phố và Sở ATTP Thành phố Hồ Chí Minh, UBND quận Gò Vấp đã ban hành các kế hoạch và triển khai chỉ đạo thực hiện, cụ thể: Quyết định số 2540/QĐ-UBND ngày 23/8 /2023 về kiện toàn Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP trên địa bàn quận Gò Vấp; Kế hoạch số 4829/KH-UBND ngày 15/12/2022 về triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023; Kế hoạch số 720/KH-UBND ngày 03/3/2023 về đảm bảo ATTP năm 2023; Công văn số 481-CV/QU ngày 31/3/2023 về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 33-CTrHĐ/TU ngày 15/02/2023 của Ban thường vụ Thành ủy; Kế hoạch số 1541/KH-UBND ngày 14/4/2023 về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 33-CTrHĐ/TU ngày 15/02/2023 của Ban thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, ATTP trong tình hình mới; Kế hoạch số 1165/ KH-BCĐLNATTP ngày 31/3/2023 về triển khai “Tháng hành động vì ATTP” năm 2023; Kế hoạch số 1601/KH-BCĐLNATTP ngày 19/4/2023 về triển khai công tác hậu kiểm, kiểm tra về ATTP trên địa bàn quận năm 2023; Kế hoạch số 2116 /KH-UBND ngày 23/5/2023 về bảo đảm ATTP đối với kinh doanh thức ăn đường phố năm 2023; Kế hoạch số 803/KH-UBND ngày 02/8/2023 về triển khai xây dựng chợ Mô hình Chợ thí điểm bảo đảm ATTP trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2023; Kế hoạch số 3977/KH-UBND ngày 15/8/2023 về xây dựng chợ An Hội theo mô hình Chợ thí điểm bảo đảm ATTP; Công văn số 4484/UBND-YT ngày 07/9/2023 về việc tăng cường công tác bảo đảm ATTP dịp Tết Trung thu năm 2023; Kế hoạch số 4912/KH-UBND ngày 29/9/2023 về tăng cường công tác QLNN về ATTP trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2023.

UBND quận Gò Vấp cũng như Ban chỉ đạo liên ngành ATTP quận đã chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo để triển khai các hoạt động đảm bảo ATTP trên địa bàn. Tuy nhiên trên thực tế một số văn bản pháp luật đã được ban hành nhưng vẫn thiếu sự đồng bộ, chồng chéo và khó khăn trong việc áp dụng vào thực tế. Ngoài ra, quá trình xây dựng văn bản pháp luật thường mất nhiều thời gian và không theo kịp sự thay đổi nhanh chóng của thị trường. Một số các phường thường đợi đến khi nào quận kiểm tra mới tiến hành rà soát và bổ sung văn bản.

* + 1. **Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật**

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc và quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư về việc "Tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm (ATTP) trong tình hình mới" và Chương trình hành động số 33-CTrHĐ/TU ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh nhằm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và tầng lớp nhân dân, trước hết là cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quận về ý nghĩa, tầm quan trọng của an ninh, ATTP đối với đời sống xã hội, sức khỏe con người, sự phát triển giống nòi và phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác phối hợp tuyên truyền đảm bảo ATTP. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và đa dạng hóa hình thức tuyên truyền qua nền tảng số, nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, bảo đảm đối tượng liên quan được tiếp cận thông tin; mở rộng công tác tuyên truyền, sản phẩm truyền thông mới về các quy định liên quan đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; đẩy mạnh phổ biến các thông tin về hướng dẫn, khuyến cáo người tiêu dùng nhận biết và lưu ý khi lựa chọn thực phẩm an toàn, phòng chống ngộ độc thực phẩm đặc biệt trong dịp tết Nguyên đán, Tháng hành động vì ATTP, tết Trung thu, mùa nắng nóng, mùa bão lũ, mùa du lịch, lễ hội.

Công tác tuyên truyền ATTP với nhiều hình thức phong phú trên nhiều kênh khác nhau. Tổ chức các buổi tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và đội ngũ tuyên truyền viên phải thường xuyên được củng cố kiện toàn. Nội dung tuyên truyền cần tập trung các thông điệp về ATTP, Luật ATTP và các văn bản hướng dẫn liên quan. Tuyên truyền thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, các ban, ngành, đoàn thể (MTTQ, Hội Chữ thập đỏ, Hội liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Ban điều hành khu phố) bằng các hình thức như nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi tuyên truyền về ATTP... Cụ thể trong năm 2023, UBND quận đã chỉ đạo ngành y tế phối hợp với các cơ quan, ban ngành đoàn thể của quận, UBND các phường thường xuyên thực hiện công tác truyền thông bảo đảm ATTP trực tiếp là: treo 133 băng rôn, khẩu hiệu, Bảng điện tử trên các tuyến đường chính, trụ sở Ủy Ban nhân nhân dân 16 phường, đơn vị Y tế, trường học trên địa bàn quận. Tiếp nhận 2600 tờ gấp từ Ban Quản lý ATTP thành phố phân phối đến UBND 16 phường, Trạm Y tế 16 phường, 5 chợ truyền thống và khối trường học; 1651 lượt phát thanh và video tại các trụ sở Trung tâm Y tế và UBND 16 phường; viết 09 bài tin đăng trên website quận, phường với các nội dung về đảm bảo ATTP. Đồng thời, Trung tâm Y tế quận phối hợp với UBND các phường tổ chức 04 buổi tập huấn kiến thức với 584 người tham dự. Các hoạt động tuyên truyền tập trung cao độ vào 3 thời điểm: trước và trong dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì ATTP, Tết Trung thu tại các khu dân cư.

**Bảng 2.3 Công tác thông tin, tuyên truyền ATTP trên địa hàn quận Gò Vấp giai đoạn 2021-2023**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Công tác thông tin, truyền thông** | **Năm 2021** | **Năm 2022** | **Năm 2023** |
| 1 | Tọa đàm/Hội thảo/tập huấn | 3 hội thảo | 1 hội thảo, 3 lớp tập huấn | 04 tập huấn/584 người dự |
| 2 | Phát thanh loa, đài (tin/bài/phóng sự) | 240 lẩn phát thanh | 909 lần phát thanh, 08 tin bài | 1.651 lần phát thanh, 09 tin |
| 3 | Băng rôn. Khẩu hiệu | 99 | 117 | 133 |
| 4 | Tranh áp-phích/Posters | 127 | 813 | 1.293 |
| 5 | Tờ gấp/tờ rơi/tạp chí | 1198 | 1813 | 2600 |

Tác giả tiến hành khảo sát với ý kiến “Hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm đã được thực hiện thường xuyên phù hợp với yêu cầu thực tiễn.”, đạt mức độ đánh giá: Hoàn toàn không đồng ý là 13% (13 phiếu), không đồng ý là 37% (37 phiếu), bình thường là 19% (19 phiếu), đồng ý là 25% (25 phiếu), hoàn toàn đồng ý là 6% (6 phiếu) (Hình 2.1). Kết quả cho thấy, công tác động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm được đánh giá cao.

**Hình 2.1 Khảo sát hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về ATTP**

Có thể thấy, công tác thông tin, truyền thông về ATTP trong thời gian qua trên địa bàn quận đã được đẩy mạnh với nhiều hình thức phù hợp, phong phú. Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức và ý thức người dân, các chủ cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trong việc thực hiện pháp luật của Nhà nước về đảm bảo ATTP trên địa bàn. Tuy nhiên, công tác này cũng có một số hạn chế, khó khăn nhất định. Việc tuyên truyền chưa sâu sát với thực tế, những khu vực trọng điểm chưa được tiếp cận mạnh để làm chuyển biến từ nhận thức của người dân. Chưa có nhiều thông tin về thực phẩm an toàn dẫn đến tâm lý lo lắng, hoang mang trong người dân. Các tờ rơi, tờ gấp thường phân chia về cho các phường nhưng chưa có sự thống kê, phản hồi báo cáo về quận. Các bài đăng trên cổng thông tin của quận, phường người dân rất ít khi tiếp cận.

* + 1. **Tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách trong lĩnh vực ATTP**

Theo Điều 11,12 Nghị định 15/2018/NĐ-CP, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đều phải có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP khi hoạt động, trừ một số trường hợp sau: Sản xuất ban đầu nhỏ lẻ; Sản xuất, kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định; Sơ chế nhỏ lẻ; Kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ;Kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn; Sản xuất, kinh doanh dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm; Nhà hàng trong khách sạn; Bếp ăn tập thể không có đăng ký ngành nghề kinh doanh thực phẩm; Kinh doanh thức ăn đường phố.

Mục tiêu của việc cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho các cơ sở sản xuất và kinh doanh thực phẩm là để bảo vệ sức khỏe cho người dân, nâng cao chất lượng sản phẩm, và giảm thiểu nguy cơ ngộ độc thực phẩm cũng như các bệnh lây truyền qua thực phẩm và đường ăn uống.

Theo Quyết định số 1545/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Ban Quản lý ATTP thành phố và UBND các quận - huyện được ủy quyền thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Nội dung như sau: Ủy quyền cho Ban Quản lý ATTP thành phố chịu trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho các cơ sở ( Cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm khác không được quy định tại danh mục của Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp). Ủy quyền cho UBND quận - huyện chịu trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

Thống kê danh sách cơ sở thực phẩm năm 2023 trên địa bàn quận có khoảng: 1526 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phân cấp tuyến quận quản lý, trong đó: Lĩnh vực y tế: 536 hộ kinh doanh dịch vụ ăn uống và 222 bếp ăn tập thể (trong đó 128 bếp ăn tập thể trường học và 94 nhóm trẻ); Lĩnh vực nông nghiệp: 83 hộ kinh doanh (trong đó: 35 hộ kinh doanh thực phẩm và 48 hộ sản xuất); Lĩnh vực công thương: 97 hộ kinh doanh, sản xuất thực phẩm và 588 điểm kinh doanh thức ăn đường phố. Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với Dịch vụ ăn uống: 357/536 hộ kinh doanh quản lý, đạt tỷ lệ: 66,6% và sản xuất thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp: 34/48 hộ kinh doanh, đạt tỷ lệ: 70,8%); thực hiện bảng cam kết: 71/132 hộ kinh doanh, đạt tỷ lệ: 54%. Tỷ lệ chưa cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 193 hộ kinh doanh (trong đó dịch vụ ăn uống: 179/536 hộ, tỷ lệ: 33,4% và sản xuất thực phẩm: 14/48 hộ, tỷ lệ: 29,16%); chưa thực hiện bảng cam kết: 61/132 hộ kinh doanh, đạt tỷ lệ: 46,2%. Trên thực tế hiện nay cho thấy thủ tục cấp giấy chứng nhận vẫn còn phức tạp, nhiều loại giấy tờ, công việc thẩm định của các cơ quan vẫn còn nhiều tiêu cực, đây cũng coi là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc nhiều chủ cơ sở e ngại trong việc kinh doanh dịch vụ ăn uống, thực phẩm trên địa bàn quận.

Tác giả tiến hành khảo sát với ý kiến “Thủ tục, trình tự cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP được thực hiện nhanh chóng, không rườm rà”, đạt mức độ đánh giá: Hoàn toàn không đồng ý là 15% (15 phiếu), không đồng ý là 39% (39 phiếu), bình thường là 15% (15 phiếu), đồng ý là 18% (18 phiếu), hoàn toàn đồng ý là 13% (13 phiếu) (Hình 2.2). Kết quả cho thấy, tỷ lệ không đồng ý đối với công tác cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP tương đối cao, một số người dân có thể chưa nhận thức được đầy đủ về tầm quan trọng của việc đảm bảo an toàn thực phẩm đối với sức khỏe cộng đồng và uy tín của bản thân. Đa số các dịch vụ ăn uống có diện tích nhỏ, khu vực bếp chưa được thiết kế khoa học nên việc để đạt tiêu chuẩn xin cấp giấy cũng rất khó.

**Hình 2.2 Khảo sát về thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP**

### Tổ chức bộ máy nhà nước

Dựa trên các quy định của Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 38/2012/NĐ-CP của Chính phủ, và Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT do Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, và Bộ Công thương ban hành về việc hướng dẫn phân công và phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. UBND quận Gò Vấp quy định trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong QLNN về ATTP trên địa bàn như sau:

Phòng Y tế: là cơ quan chịu trách nhiệm chính về công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn quận, có nhiệm vụ tham mưu cho UBND quận trong việc ban hành các văn bản chỉ đạo về ATTP, xây dựng các chương trình, kế hoạch, giải pháp triển khai công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn. Thực hiện việc kiểm tra ATTP tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, thực phẩm chức năng, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thế theo phân cấp quản lý.

Phòng Kinh tế có nhiệm vụ tham mưu cho UBND quận trong việc ban hành các chính sách, quy hoạch và văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến an toàn thực phẩm trong lĩnh vực kinh tế. Có trách nhiệm thực hiện kiểm tra, giám sát ATTP đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, nhập khẩu kinh doanh bao gói sẵn, rượu, bia, nước giải khát và các thực phẩm khác theo quy định.

Phòng Văn hóa & Thông tin quận, Trung tâm Văn hóa và Thể thao quận: thông tin tuyên truyền về bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh, lựa chọn, tiêu dùng thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm; chú trọng truyền thông để chuyển đổi hành vi, tập quán lạc hậu không bảo đảm ATTP hướng vào đối tượng sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ. Tiếp tục đăng tải nội dung phổ biến các quy định, các tiêu chuẩn và các điều kiện về ATTP lên trang thông tin điện tử quận; đưa nội dung vận động thực hiện ATTP vào các chương trình văn hóa, văn nghệ; thông tin kịp thời, công khai các tổ chức, cá nhân vi phạm ATTP bị xử lý để người tiêu dùng biết, lựa chọn thực phẩm an toàn. Kiểm tra, giám sát tại các lễ hội, sự kiện, các hoạt động triển lãm, hoạt động quảng cáo đối với sản phẩm thực phẩm trên địa bàn quận. Tăng cường quản lý các nội dung quảng cáo sản phẩm thực phẩm trên báo chí, môi trường mạng, ấn phẩm.

Trung tâm y tế quận: có trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về thực hiện các hoạt động phòng chống ngộ độc thực phẩm trên địa bàn; tham gia thẩm định cơ sở đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp; tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm, phòng chống bệnh truyền qua thực phẩm; Tuyên truyền, hướng dẫn, giám sát cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, ăn uống trong việc bảo đảm ATTP theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác về ATTP theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp.

Tại mỗi phường thành lập Ban chỉ đạo liên ngành ATTP cấp phường, Tổ chỉ đạo, thống kê, theo dõi công tác ATTP tại cấp phường: đồng thời duy trì 01 cán chuyên trách thực hiện công tác.

Quận còn phối hợp Trạm chăn nuôi và Thú y liên Quận 12 – Gò Vấp, Đội Quản lý Thị trường số 12 kiểm tra, kiểm soát xử lý triệt để các cơ sở giết mổ, kinh doanh gia súc, gia cầm trái phép thực phẩm giả, kém chất lượng, nhập lậu, nhãn hàng hóa từ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn quận để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

Nhân sự làm công tác QLNN về ATTP của cấp quận gồm: Phòng Y tế (03 người); Trung tâm Y tế (04 người); UBND 16 phường (16 người phụ trách kiêm nhiệm) và Trạm Y tế 16 phường (32 người).

**Bảng 2.4 Tổng hợp số lượng cán bộ làm công tác QLNN về ATTP quận Gò Vấp 2023**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đơn vị** | **Tổng số cán bộ** | **Cán bộ tham gia quản lý ATTP** |
| 1 | BCĐ liên ngành ATTP | 14 | 2 |
| 2 | Phòng Y tế | 10 | 2 |
| 3 | TTYT | 224 | 03 |
| 4 | Trạm Y tế các phường | 96 | 32 |
|  | Tổng | 344 | 39 |

**Bảng 2.5. Tình hình đào tạo, tập huấn kiến thức ATTP quận**

**Gò vấp giai đoạn 2020 – 2023**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **2020** | | **2022** | | **2023** | |
| **Số buổi** | **Số người tham dự (người)** | **Số buổi** | **Số người tham dự (người)** | **Số buổi** | **Số người tham dự (người)** |
| 1. Tập huấn kỹ năng giám sát điều tra cho tuyến phường | 5 | 32 | 4 | 28 | 8 | 56 |
| 2. Tập huấn đảm bảo ATTP cho tuyến phường | 9 | 48 | 5 | 52 | 11 | 58 |
| 3. Tập huấn kiến thức ATVSTP cho cơ sở thực phẩm | 23 | 1180 | 61 | 3414 | 35 | 2697 |
| **Tổng** | 37 | 1260 | 70 | 3494 | 54 | 2811 |

Về mặt tích cực có thể thấy, hiện nay trên địa bàn quận còn có rất nhiều cơ quan khác cùng tham gia thực hiện công tác đảm bảo ATTP như: Phòng Giáo dục và Đào tạo, Công an quận, các tổ chức Đoàn thể và tổ chức Chính trị - Xã hội, Ban Quản lý các chợ truyền thống. Luôn chú trọng đến công tác nhân sự, hàng năm tổ chức các buổi tập huấn cho cán bộ thực hiện công tác QLNN về ATTP. Mặc dù cùng giúp việc cho UBND quận thực hiện chức năng QLNN về ATTP trên địa bàn song vẫn còn sự chồng chéo, trùng lặp, thậm chí là đùn đẩy trách nhiệm giữa các cơ quan thực hiện nhiệm vụ như: xử lý, điều tra ngộ độc thực phẩm; thanh tra, kiểm tra....; phối hợp về thông tin quản lý giữa các đơn vị còn hạn chế. Các chuyên trách phụ trách ATTP tại phường thường phải kiêm rất nhiều nhiệm vụ khác và thay đổi liên tục vì vậy rất khó khăn cho việc nắm kiến thức, sắp xếp thời gian đi kiểm tra cơ sở.

* + 1. **Công tác thanh tra, kiểm tra**

Mục đích của việc kiểm tra nhằm đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; thông qua hoạt động kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường họp vi phạm về ATTP, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Trong quá trình kiểm tra kết hợp công tác tuyên truyền, giáo dục các kiến thức, các quy định của pháp luật về ATTP, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm ATTP.

Việc kiểm tra phải căn cứ thực hiện theo quy định của pháp luật về ATTP theo Luật ATTP, Nghị định của Chính Phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan trong công tác bảo đảm ATTP. Trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét về các nội dung: Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn; giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức ATTP đối với chủ cơ sở và người lao động trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh thực phẩm; hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm; điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, con người; nguồn gốc nguyên liệu, .…

Hằng năm UBND quận đều có kế hoạch và thành lập Tổ kiểm tra liên ngành kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, thức ăn đường phố,... Các cuộc kiểm tra luôn được triển khai có trọng tâm, trọng điểm như đợt tháng hành động vì ATTP, đợt Tết Trung thu, đợt Tết Nguyên Đán.... Bên cạnh đó, UBND quận cũng tiến hành kiểm tra đột xuất tại các cơ sở nghi ngờ sản xuất, kinh doanh thực phẩm kém chất lượng.

Trong năm 2021 quận tổ chức kiểm tra được 1.739 lượt, cụ thể: Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP cấp quận do Phòng Y tế chủ trì (đợt Tết nguyên đán và Tháng hành động) đã tổ chức kiểm tra được 45/45 cơ sở. Đạt tỷ lệ 100 % theo kế hoạch đề ra. (đính kèm kế hoạch, danh sách); Các đoàn kiểm tra liên ngành cấp quận do Phòng Kinh tế, Đội Quản lý Thị trường số 12, Công an quận, Trạm Chăn nuôi liên Quận 12- Gò Vấp đã tổ chức kiểm tra được 561 lượt; Trung tâm Y tế quận Gò Vấp đã tổ chức kiểm tra, giám sát được 380 cơ sở (BATT, SACN, căn tin là 172; HKD DVAU là 208; UBND 16 phường phối hợp với Trung tâm Y tế đã tổ chức kiểm tra được 753 cơ sở (362 hộ thức ăn đường phố và 391 hộ kinh doanh dịch vụ ăn uống). Các đoàn kiểm tra liên ngành đã thực hiện nghiêm túc quy trình xử lý vi phạm hành chính, cụ thể: Tổng số cơ sở có hành vi vi phạm là: 25; Tổng số cơ sở bị xử lý vi phạm hành chính là: 25. Đạt tỷ lệ 100%; Tổng số tiền nộp phạt là: 182.000.000 đồng; Tiêu hủy 4688 con gia cầm sống. Thực hiện test nhanh tại cơ sở gồm: 300 mẫu (54 hàn the, 02 phẩm màu, 34 focmon, 05 ôi khét dầu mỡ, 205 mẫu độ sạch tinh bột). Kết quả: 297/300 âm tính, 03 /33 mẫu dương tính (01 độ sạch tinh bột, 02 ôi khét dầu mỡ). Đối với 03 mẫu dương tính, đoàn kiểm tra hướng dẫn cơ sở khắc phục ngay.

Trong năm 2022 quận đã tổ chức kiểm tra: 1413 lượt/1553 cơ sở quản lý, đạt tỷ lệ kiểm tra trên toàn quận 90,9%. Xử phạt vi phạm hành chính 38 cơ sở với tổng số tiền phạt 275.180.000 đồng; tiêu hủy 370 con gà sống, 120 con vịt sống, 03 con dê thịt và 500 kg sản phẩm gà các loại, 4 con heo dương tính dịch tả heo châu phi, 68 kg thịt heo và 3.311 con gia cầm sống không rõ nguồn gốc xuất xứ và trị giá hàng hóa vi phạm 74.339.000 đồng. Các đoàn kiểm tra về ATTP đã thực hiện nghiêm túc quy trình xử lý vi phạm hành chính, cụ thể: Tổng số cơ sở có hành vi vi phạm là: 38; Tổng số cơ sở bị xử lý vi phạm hành chính là: 38. Đạt tỷ lệ 100%. Tổ chức lấy mẫu thực phẩm đang kinh doanh tại chợ An Nhơn gồm: chả lụa, bò viên, chả chiên, bún, bánh cuốn, mì quảng, măng ngâm,… kiểm tra nhanh hàn the, formon, độ ôi khét dầu mỡ. Kết quả: 25/25 mẫu đạt.

Trong năm 2023 quận đã tổ chức kiểm tra: 1478 lượt/1526 cơ sở quản lý, đạt tỷ lệ kiểm tra trên toàn quận 96,8%. Xử phạt vi phạm hành chính 42 cơ sở với tổng số tiền phạt 305.543.000 đồng, tiêu hủy theo quy định đối với 200kg thịt heo, 4956 con gia cầm không đạt tiêu chuẩn vệ sinh thú y và trị giá hàng hóa vi phạm 157.136.000 đồng. Các đoàn kiểm tra về ATTP đã thực hiện nghiêm túc quy trình xử lý vi phạm hành chính, cụ thể: Tổng số cơ sở có hành vi vi phạm là: 42/1478, đạt tỷ lệ 2,84%; Tổng số cơ sở bị xử lý vi phạm hành chính là: 42/42. Đạt tỷ lệ 100%. thực hiện kiểm tra nhanh kit hành the, formol tại các cơ sở thực phẩm và 05 chợ truyền thống 100 mẫu thực phẩm, gồm: chả lụa, chả huế, bò viên, chả chiên, bún, mì quảng, bánh hỏi, bánh canh, măng ngâm chua, dưa món. Kết quả: 99/100 mẫu đạt, 01 mẫu không đạt và xử lý tiêu hủy tại chỗ 05 kg chả chiên (theo Báo cáo số 448/BC-PYT ngày 05/10/2023 về kết quả giám sát, lấy mẫu thực phẩm và đánh giá mối nguy năm 2023).

**Bảng 2.6 Các nội dung vi phạm chủ yếu trên địa bàn quận Gò Vấp giai đoạn 2021-2023**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung vi phạm** | **Tỷ lệ vi phạm (%)** |
| 1 | Điều kiện vệ sinh cơ sở | 29,13 |
| 2 | Điều kiện trang thiết bị dụng cụ | 15,75 |
| 3 | Điều kiện về con người | 39,37 |
| 5 | Ghi nhãn thực phẩm | 00 |
| 7 | Chất lượng sản phẩm thực phẩm | 10,47 |
| 8 | Vi phạm khác (Bánh kẹo đóng cân, bao gói chưa rõ  ràng) | 5,28 |

Qua quá trình thanh tra và kiểm tra, nhiều vi phạm tại các cơ sở đã được các cơ quan chức năng phát hiện. Các lỗi phổ biến bao gồm: không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật về chế độ kiểm thực 3 bước; lưu trữ thực phẩm trong các dụng cụ không đảm bảo vệ sinh; thiếu các dụng cụ riêng biệt để chế biến, bảo quản và sử dụng đối với thực phẩm tươi sống và thực phẩm đã qua chế biến; kinh doanh thực phẩm và sử dụng nguyên liệu quá hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ; khu vực sản xuất thực phẩm không tách biệt với các nguồn ô nhiễm; vi phạm về chất lượng sản phẩm hàng hóa

**Bảng 2.7 Công tác thanh tra, kiểm tra ATTP trên địa bàn quận Gò Vấp**

| **Năm** | **Số cơ sở thực phẩm (lượt)** | **Số cơ sở**  **vi phạm** | **Số lượng tang**  **vật bị vi phạm** | **Tổng số tiền phạt (đồng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm  2021 | 1739 | 25 | Tiêu hủy 4688 con gia cầm sống | 182.000.000 |
| Năm  2022 | 1413 | 38 | Gồm: 4 con heo dương tính dịch tả heo châu phi, 68 kg thịt heo và 3.311 con gia cầm sống, tổng trị giá hàng hóa vi phạm 74.339.0000 đồng. 370 con gà sống, 120 con vịt sống, 03 con dê thịt và 500 kg sản phẩm gà các loại. | 275.180.000 |
| Năm  2023 | 1478 | 42 | tiêu hủy theo quy định 50 kg thịt heo và 4956 con gia cầm sống. tổng trị giá hàng hóa thực phẩm (bánh, kẹo, đường cát) vi phạm 82.797.000 đồng. 03 vụ bị tịch thu tiêu hủy hàng hóa thực phẩm vi phạm (khô heo, khô bò, gia vị, trà đóng túi các loại) tổng trị giá hàng hóa vi phạm 74.339.0000 đồng. 150 kg thịt heo. | 305.543.000 |

Trong một kết quả điều tra đánh giá về việc tổ chức hoạt động thanh tra, kiểm tra về ATTP của các cơ quan quản lý chức năng đúng trình tự, nội dung, thường xuyên cũng cho thấy mức hoàn toàn đồng ý 25% (25 phiếu), đồng ý là 46% (46 phiếu), bình thường là 5% (05 phiếu), không đồng ý là 17% (17 phiếu), hoàn toàn không đồng ý là 7% (07 phiếu) (hình 2.3). Đa số đều đánh giá cao việc tổ chức hoạt động thanh tra, kiểm tra là đúng trình tự, nội dung theo quy định.

**Hình 2.3. Kết quả điều tra hoạt động thanh tra, kiểm tra về ATTP**

### 2.2. Đánh giá chung thực trạng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

**2.1.2.1. Kết quả đạt được**

Luật An toàn thực phẩm (ATTP) và các văn bản pháp luật liên quan đến công tác đảm bảo ATTP ngày càng được hoàn thiện và áp dụng vào thực tiễn. Hệ thống tổ chức cơ quan quản lý nhà nước (QLNN) về ATTP của quận đã bước đầu được kiện toàn; sự phối hợp giữa các ngành chức năng và giữa các ngành chức năng với chính quyền các cấp được củng cố, với sự phân công và phân cấp trách nhiệm cụ thể. Công tác QLNN về đảm bảo ATTP có những tiến bộ rõ rệt.

Hoạt động tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức làm công tác ATTP được thực hiện liên tục qua các năm, góp phần tăng cường năng lực quản lý và triển khai hoạt động của các cấp, kịp thời xây dựng kế hoạch và phối hợp với các đơn vị liên quan trong công tác đảm bảo ATTP.

Công tác tuyên truyền và phổ biến các quy định của Nhà nước về ATTP được quan tâm và chú trọng, nhờ đó nhận thức và trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng từng bước được nâng cao, các cơ sở có ý thức hơn đối với hàng hóa thực phẩm tham gia vào thị trường.

Hoạt động giám sát mối nguy trên địa bàn được triển khai chủ động, công tác giám sát ATTP phục vụ các sự kiện diễn ra tại địa phương được thực hiện hiệu quả, không để xảy ra sự cố ATTP trong thời gian diễn ra các sự kiện. Trong ba năm liên tục, trên địa bàn quận không xảy ra trường hợp ngộ độc thực phẩm nào.

Công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm đã được tăng cường, thanh tra chuyên ngành về ATTP đã hoạt động hiệu quả. Mặc dù lực lượng thanh tra, kiểm tra còn mỏng, công tác này đã được tăng cường, góp phần kiểm soát hiệu quả chất lượng ATTP trong tất cả các khâu từ sản xuất, chế biến đến tiêu dùng thực phẩm. Tỷ lệ các cơ sở được kiểm tra đạt yêu cầu về ATTP tăng so với những năm trước.

**2.1.2.2. Hạn chế tồn tại**

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý ATTP trên địa bàn quận còn một số khó khăn nhất định:

Cán bộ phụ trách công tác ATTP của UBND 16 phường thường xuyên thay đổi nhân sự nên việc cập nhật kiến thức gặp nhiều khó khăn. Trong kiểm tra tại phường do các cán bộ phụ trách thường kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác nên việc phối hợp đi kiểm tra gặp nhiều trở ngại, thường đùn đẩy việc cho nhau làm ảnh hưởng đến quá trình quản lý. Nghiệp vụ chuyên môn thì chưa đầy đủ, trong khi đối tượng vi phạm ngày càng tinh vi, khó phát hiện hành vi vi phạm; Thiếu kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc dành cho công tác kiểm tra.

Công tác quản lý ATTP đối với loại hình thức ăn đường phố và hàng rong thực sự khó khăn: buôn bán vào thời gian khác nhau (buổi sáng và buổi tối), thường xuyên thay đổi đối tượng và địa điểm kinh doanh không cố định nên việc quản lý, hướng dẫn kiến thức ATTP và xử lý vi phạm hành chính khó thực hiện.Hoạt động truyền thông chưa triển khai một cách đồng bộ, nội dung chưa đi sâu vào trọng tâm với từng loại đối tượng trên địa bàn toàn quận. Việc cung cấp thông tin qua hệ thống thông tin đại chúng như trang tin, loa truyền thanh và tài liệu qua các lớp tập huấn, truyền thông cho mọi người dân chưa phổ biến và rộng khắp do vậy việc ngộ độc về rượu, giò chả vẫn tìm ẩn nguy cơ có thể xảy ra.

Công tác kiểm tra còn lỏng lẻo, còn cả nể và mang tính hình thức, chỉ dừng lại ở mức độ nhắc nhở, chưa kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm ATTP. Điều đó dẫn đến tình trạng nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bỏ qua các yêu cầu, quy chuẩn kỹ thuật về bảo đảm ATTP trong các khâu sản xuất ban đầu như sản xuất, chế biến thịt gà, giò chả đặc biệt tại các cơ sở giết mổ.

Công tác phối hợp giữa các Sở, ban ngành, UBND các cấp chưa chặt chẽ trong việc truy xuất nguồn gốc thực phẩm không an toàn, xử lý những cơ sở chây ỳ, cố tình không thực hiện các quy định của nhà nước trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về ATTP đang bộc lộ một số tồn tại dẫn đến trình độ nhận thức pháp luật của một bộ phận cán bộ, công chức, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và nhân dân còn hạn chế. Hoạt động truyền thông chưa triển khai một cách đồng bộ, nội dung chưa đi sâu vào trọng tâm tại các địa phương và với từng loại đối tượng trên địa bàn toàn quận. Việc cung cấp thông tin qua hệ thống thông tin đại chúng như xe loa truyền thanh và tài liệu qua các lớp tập huấn, truyền thông cho mọi người dân chưa phổ biến và rộng khắp do vậy việc ngộ nhận và vô tình sử dụng các loại thức ăn không an toàn của người dân vẫn xảy ra tại nhiều nơi trên địa bàn quận.

**2.1.2.3. Nguyên nhân của hạn chế**

**a. Nguyên nhân khách quan**

Hiện nay, hệ thống văn bản pháp luật vẫn còn nhiều hạn chế. Trong những năm qua, hàng loạt các văn bản quy định về lĩnh vực an toàn thực phẩm đã được Nhà nước ban hành, tuy nhiên vẫn tồn tại sự chồng chéo về chức năng và nhiệm vụ. Nhiều văn bản được ban hành không cụ thể và không phù hợp với thực tế, do đó gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện.

Các loại hình kinh doanh dịch vụ ăn uống tự phát như: thức ăn đường phố, dịch vụ nấu đám tiệc lưu động, cơ sở cung cấp suất ăn sẵn tự phát, các bếp ăn tập thể tại các trường học, mẫu giáo, mầm non chưa đảm bảo điều kiện vệ sinh ATTP... tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây ngộ độc hàng loạt.

Một số cơ sở kinh doanh vì lợi ích kinh tế đã cố ý mua bán, đưa vào sử dụng hóa chất cấm trong thực phẩm, dù biết là nguy hại đến sức khỏe của cộng đồng.

Người tiêu dùng còn thiếu hiểu biết về việc lựa chọn sản phẩm đủ tiêu chuẩn. Thói quen còn quá dễ dãi trong việc chọn mua và sử dụng thực phẩm không an toàn, thêm vào đó, đời sống kinh tế khó khăn phải chấp nhận sử dụng thực phẩm trôi nổi, giá rẻ mặc dù biết nguy cơ ngộ độc thực phẩm, các bệnh lây truyền qua thực phẩm có thể xảy ra.

**b. Nguyên nhân chủ quan**

Nhân sự phụ trách công tác quản lý về ATTP thường xuyên thay đổi, tác động lớn đến việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho công tác kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm hiện nay vẫn còn lạc hậu, và trình độ của cán bộ chưa được đào tạo chuyên sâu, gây khó khăn cho việc kiểm nghiệm chất lượng thực phẩm.

Chế tài và biện pháp xử lý của chính quyền đối với những hành vi vi phạm về an toàn vệ sinh thực phẩm vẫn chưa thực sự nghiêm minh và chưa đủ sức răn đe, giáo dục người vi phạm. Việc tuyên truyền, giáo dục và yêu cầu cam kết còn gặp nhiều hạn chế và bất cập.

# CHƯƠNG III: GIẢI PHÁP, NGUỒN LỰC VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

## 3.1. Giải pháp thực hiện

### 3.1.1. Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, công tác chỉ đạo, điều hành bộ máy quản lý đối với hoạt động QLNN về ATTP

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và Chính quyền các cấp đối với công tác bảo đảm ATTP. Tiếp tục quán triệt triển khai thực hiện Luật ATTP ngày 17 tháng 6 năm 2010; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm QLNN về ATTP. Đưa chỉ tiêu bảo đảm ATTP vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm của UBND phường chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động và kinh phí địa phương cho hoạt động quản lý ATTP.

Cần có những văn bản hướng dẫn cụ thể và thống nhất trong việc đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ cho nhân sự làm công tác ATTP, hướng dẫn việc cấp Giấy chứng nhận tập huấn kiến thức về ATTP và thủ tục cấp giấy chứng nhận ATTP. Ban hành các quy định về công tác phối hợp kiểm tra trong việc xử lý các vi phạm về vấn đề ATTP theo đúng thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao từng thành phần trong tổ kiểm tra liên ngành.

Để thực hiện cải cách hành chính trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, cần xem xét bãi bỏ các thủ tục hành chính đang gây cản trở và khó khăn cho hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp. Mục tiêu là tạo ra hành lang thông thoáng và điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, nhưng vẫn phải đảm bảo sức khỏe của nhân dân và an toàn thực phẩm là nhiệm vụ cấp bách.

Công tác kiểm tra và giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến vấn đề đảm bảo an toàn thực phẩm cần được tăng cường. Các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm phải bị xử lý nghiêm. Công tác đào tạo và bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác an toàn thực phẩm ở các cấp cần được đẩy mạnh. Tổ chức và năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm cần được củng cố và nâng cao. Sự phối hợp liên ngành, đặc biệt là với các tổ chức chính trị xã hội trong công tác vận động tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm, cần được đẩy mạnh.

Cần xây dựng các phương pháp hỗ trợ để các cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm có thể kiểm soát được chất lượng nguồn nguyên liệu thực phẩm đầu vào, đồng thời hỗ trợ kỹ thuật, công nghệ và vốn cho các doanh nghiệp.

UBND các phường cần thường xuyên tổ chức các buổi giao ban định kỳ với Bí thư chi bộ và trưởng khu phố để nắm bắt tình hình ở khu dân cư, kịp thời phát hiện, báo cáo về những hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm và giải quyết những thắc mắc của nhân dân. Chủ tịch UBND các phường trực tiếp làm Trưởng Ban chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn thực phẩm của địa phương; chủ động tổ chức lực lượng thực hiện việc thanh tra, kiểm tra và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương..

### 3.1.2 Đấy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến văn bản pháp luật về ATTP

Hình thức, nội dung và phương pháp tuyên truyền cần được đổi mới để phù hợp với từng nhóm đối tượng như người tiêu dùng, cơ sở sản xuất và kinh doanh thực phẩm. Đối với các cơ sở sản xuất và kinh doanh thực phẩm, cần kết hợp kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm (ATTP) với việc hướng dẫn và phổ biến các tiêu chí sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, như việc lập hồ sơ tự công bố sản phẩm và đảm bảo bao bì nhãn dán theo quy định.

Các lớp tập huấn về đảm bảo ATTP trong sản xuất và kinh doanh thực phẩm nên được mở hàng năm cho các cơ sở và đại diện cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm.

Đối với quần chúng nhân dân và người tiêu dùng, cần lựa chọn phương pháp truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, tập trung tuyên truyền về các kỹ năng nhận diện thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng và các phương thức, thủ đoạn trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Đặc biệt, cần nâng cao ý thức của quần chúng về các hành vi vi phạm pháp luật, bảo vệ sức khỏe, tham gia tuyên truyền, phát hiện và tố cáo các hành vi vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Đa dạng hóa hình thức truyền thông về ATTP trong sản xuất và kinh doanh thực phẩm qua các kênh như bản tin, phóng sự, pano, áp phích, poster. Các ấn phẩm tuyên truyền cần được xuất bản dưới nhiều hình thức khác nhau để phù hợp với từng đối tượng, và cần tập trung vào các vấn đề như chống buôn lậu, hàng cấm, sản xuất và buôn bán hàng giả, thực phẩm vi phạm quy định nhãn mác, thực phẩm kém chất lượng và không đảm bảo an toàn. Ưu tiên sử dụng mạng xã hội như Facebook, Zalo để đăng tải các bài viết về phương thức và thủ đoạn lừa đảo trong sản xuất và kinh doanh thực phẩm, chẳng hạn như các hình thức lừa đảo trực tuyến, quảng cáo lừa dối, kinh doanh đa cấp thực phẩm. Đồng thời, cần tuyên dương các cơ sở sản xuất và kinh doanh thực phẩm đạt thành tích tốt trong việc đảm bảo ATTP trên địa bàn quận.

Các chiến dịch truyền thông về đảm bảo ATTP cần được tổ chức ở các cấp độ và quy mô khác nhau, duy trì việc tổ chức chiến dịch truyền thông lớn hàng năm trên địa bàn quận, lồng ghép nội dung ATTP vào các ngày lễ và sự kiện lớn của đất nước, tổ chức tuần lễ phát động đảm bảo ATTP trong sản xuất và kinh doanh thực phẩm..

### 3.1.3 Tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách trong lĩnh vực ATTP

Kiện toàn đội ngũ cán bộ QLNN về ATTP theo hướng tập trung đầu mối, làm rõ trách nhiệm, đảm bảo về chuyên môn, phương tiện, kinh phí hoạt động, chủ động kiểm soát ATTP tại địa phương. Tập trung nguồn nhân lực sẵn có của các phòng, ban nhằm đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm và đạo đức của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phát huy vai trò của người dân, cộng đồng trong việc giám sát về ATTP; đảm bảo thực hiện các hoạt động kiểm tra, thẩm định điều kiện cơ sở theo đúng quy định, tăng cường hoạt động thanh, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi pháp luật về ATTP.

Tăng cường nguồn lực con người trong công tác bảo đảm ATTP bằng việc phát triển về số lượng, nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng. Đẩy mạnh hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, thanh kiểm tra bảo đảm ATTP trên địa bàn quận, phù hợp với tình hình mới.

### 3.1.4 Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức quản lý về ATTP

Kiện toàn đội ngũ cán bộ QLNN về ATTP theo hướng tập trung đầu mối, quy định rõ trách nhiệm, đảm bảo về chuyên môn, phương tiện, kinh phí hoạt động, chủ động kiểm soát ATTP tại địa phương. Tập trung nguồn nhân lực sẵn có của các phòng, ban nhằm đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm và đạo đức của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phát huy vai trò của người dân, cộng đồng trong việc giám sát về ATTP; đảm bảo thực hiện các hoạt động kiểm tra, thẩm định điều kiện cơ sở theo đúng quy định, tăng cường hoạt động thanh, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi pháp luật về ATTP.

Để đảm bảo an toàn thực phẩm, cần tăng cường nguồn nhân lực thông qua việc phát triển cả về số lượng và chất lượng, cũng như nâng cao hiệu quả sử dụng. Việc đào tạo và bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và thanh tra an toàn thực phẩm cần được đẩy mạnh, phù hợp với tình hình mới. Ngoài ra, cần duy trì và phát triển các thành viên của các đoàn thể như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, và Hội Chữ thập đỏ để thực hiện giám sát chất lượng an toàn thực phẩm ở cơ sở.

Công tác tổ chức bộ máy quản lý và đội ngũ cán bộ, công chức cần chú trọng nâng cao năng lực, kinh nghiệm và trách nhiệm trong chỉ đạo, điều hành và phối hợp liên ngành về an toàn thực phẩm. Việc áp dụng các chế tài và biện pháp xử lý đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện một cách nghiêm minh và minh bạch để nâng cao trách nhiệm bảo đảm an toàn thực phẩm. Mục tiêu đảm bảo an toàn thực phẩm không chỉ đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng và hội nhập quốc tế mà còn là giải pháp quan trọng để xây dựng thương hiệu và uy tín của doanh nghiệp trong phát triển sản xuất, kinh doanh thực phẩm bền vững. Đồng thời, cần tăng cường giáo dục cho cán bộ công chức về tinh thần trách nhiệm và ý thức tận tâm, tuân thủ nghiêm ngặt quy chế công vụ và công khai hóa hoạt động xử lý vi phạm.

Các cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm cần được đảm bảo đủ biên chế để hoạt động theo chức năng và nhiệm vụ được giao. Hệ thống tiêu chuẩn chức danh quản lý về an toàn thực phẩm cần được xây dựng, và chiến lược phát triển nguồn nhân lực phải dựa trên khảo sát, đánh giá và tập hợp nhu cầu đào tạo cho từng lĩnh vực và chuyên ngành. Việc bồi dưỡng, đào tạo và thu hút nguồn nhân lực có chuyên môn cần được đẩy mạnh, cùng với nghiên cứu khoa học để đề xuất các giải pháp cải thiện tình trạng an toàn thực phẩm.

Chính quyền các cấp, các ban ngành và đoàn thể cần phối hợp chặt chẽ trong việc tuyên truyền và phổ biến kiến thức cần thiết cho các thương nhân chế biến và kinh doanh thực phẩm tại các chợ. Các lớp phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm và hoạt động khám sức khỏe cấp giấy chứng nhận cho thương nhân kinh doanh thực phẩm theo quy định cần được tổ chức thường xuyên.

Đầu tư kinh phí cho công tác bảo đảm an toàn thực phẩm là cần thiết. Nguồn nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị của các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm cần được củng cố và tăng cường để đủ khả năng đảm nhận công tác quản lý an toàn thực phẩm tại các địa phương..

### 3.1.5 Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành về ATTP

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về phân công nhiệm vụ quản lý, tránh chồng chéo, trùng lặp trong thanh kiểm tra. Phối hợp liên ngành chặt chẽ trong việc truy xuất nguồn gốc nguyên liệu, thực phẩm không an toàn.

+ Kiểm soát chặt chẽ việc kinh doanh nông nghiệp nhập từ nơi khác về, kiểm tra tồn dư hóa chất độc hại, chất cấm trong rau, củ, quả, thịt; kiểm soát chặt chẽ hoạt động giết mổ và điều kiện vệ sinh thú y của các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm.

+ Kiểm soát chặt chẽ hàng hóa lưu thông, phân phối thực phẩm; phát hiện và kịp thời ngăn chặn việc vận chuyển, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ; quản lý ATTP tại các chợ trên địa bàn.

+ Kiểm soát chặt chẽ điều kiện ATTP tại các bếp ăn tập thể, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, giám sát các mối nguy ATTP, đặc biệt là dịch vụ kinh doanh thức ăn đường phố, dịch vụ đám tiệc lưu động.

+ Xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm về ATTP, kiên quyết không để các cơ sở không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật thực hiện việc sản xuất, kinh doanh và cung ứng thực phẩm cho người tiêu dùng.

Để tiếp tục nâng cao công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, cần có sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc triển khai hoạt động thanh tra, kiểm tra, và giám sát tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống. Người tiêu dùng được khuyến cáo chỉ mua và sử dụng các sản phẩm có nguồn gốc rõ ràng, đã được công bố tiêu chuẩn, còn hạn sử dụng và đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm. Đồng thời, người tiêu dùng cần tích cực phát hiện và phản ánh kịp thời các vấn đề liên quan đến chất lượng an toàn thực phẩm cho các cơ quan chức năng để có biện pháp quản lý phù hợp.

Các cuộc thanh tra đang thực hiện cần được hoàn tất; đồng thời, triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch và đột xuất, tăng cường chỉ đạo, kiểm tra và đôn đốc hoạt động của các đoàn kiểm tra để đảm bảo tiến độ, nội dung và phạm vi được thực hiện đúng và có kết luận rõ ràng. Việc thực hiện các kết luận thanh tra của cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm cần được đôn đốc, đảm bảo thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các chủ thể sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm.

Công tác tiếp dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo cần được tiếp tục thực hiện tốt; tăng cường tham mưu giải quyết các vụ việc còn tồn đọng; và đôn đốc việc tổ chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại và xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

## 3.2. Nguồn lực, tổ chức thực hiện đề án quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

### 3.2.1. Thành lập ban đề án

Nguyên tắc và chế độ làm việc của Ban đề án: trên nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số. Trưởng ban là người có ý kiến quyết định cuối cùng. Thành viên Ban làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, theo cơ chế phối hợp thông qua các cuộc họp; nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên do Trưởng Ban phân công. Định kỳ 6 (sáu) tháng 01 (một) lần, tổng hợp tình hình báo cáo về Sở ATTP Thành phố và UBND quận kết quả thực hiện các hoạt động ATTP trên địa bàn quận. Trưởng Ban sử dụng con dấu của UBND quận. Các Phó Trưởng ban và các thành viên Ban sử dụng con dấu của đơn vị trong giải quyết các công việc được Ban Chỉ đạo phân công.

Ban đề án gồm: Chủ tịch UBND quận làm Trưởng ban, Phó Chủ tịch UBND quận làm Phó Trưởng ban thường trực; Trưởng Phòng Y tế làm Phó Trưởng ban và các phòng ban, đơn vị có liên quan.

### 3.2.2. Phân công nhiệm vụ

Ban đề án về ATTP có nhiệm vụ: Giúp UBND quận xây dựng, ban hành các văn bản, kế hoạch, chương trình, giải pháp về quản lý ATTP trên địa bàn quận và chỉ đạo các phòng, ban, đoàn thể, UBND 16 phường xây dựng, triển khai kế hoạch quản lý ATTP của từng đơn vị phù hợp với kế hoạch, chương trình chung của quận; Chỉ đạo, tổ chức phối hợp hoạt động của các phòng, ban, đoàn thể và UBND 16 phường để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác QLNN về ATTP; đề xuất khen thưởng cá nhân, tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ, đồng thời kỷ luật những cá nhân, tập thể thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý về ATTP; Hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức liên ngành trong việc kiểm tra thực hiện các quy định về ATTP, về chức năng QLNN tại các đơn vị liên quan, kiểm tra thực tế tại cơ sở sản xuất - chế biến - kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quận.

### 3.2.3. Kinh phí thực hiện

Phòng Tài chính - Kế hoạch quận: Chủ trì phối hợp với Phòng Y tế áp dụng mức chi ngân sách phù hợp với quy định. Hướng dẫn việc chi và quản lý sử dụng ngân sách theo quy định của pháp luật.

Phối hợp việc áp dụng mức chi báo cáo Ủy ban nhân dân quận quyết định kinh phí.

Phòng Y tế: Chủ trì, xây dựng kế hoạch triển khai đề án trên địa bàn quận phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đề xuất kinh phí, báo cáo tiến độ thực hiện.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn từ nay đến 2030.

Giao Phòng Y tế, các cơ quan, đơn vị lập dự trù kinh phí, phối hợp phòng Tài chính - Kế hoạch trình UBND quận duyệt cấp kinh phí tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được giao theo Kế hoạch đảm bảo thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả; khuyến khích, huy động từ các nguồn tài trợ, các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

**PHẦN KẾT LUẬN**

# DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2010), Luật An

toàn thực phẩm, Hà Nội.

[2]. Thủ tướng Chính phủ (2018), Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP, Hà Nội.

[3]. Thủ tướng Chính phủ (2016), Chỉ thị số 13/CT-TTG ngày 9/5/2016 về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP, Hà Nội.

[5]. Thủ tướng Chính phủ (2018), Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 về quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm, Hà Nội.

[6]. Nguyễn Thị Thu Hằng (2014), Chất lượng công tác quản lý ATTP nhiệm vụ trọng tâm và cấp thiết, Tạp chí Quản lý Nhà nước số 9/2014, Hà Nội.

[7] Cổng Thông tin điện tử Quận Gò Vấp.

[8] Phan Huy Đường (2017), Giáo trình “Quản lý nhà nước về kinh tế”, Nhà

xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.

[9] Bùi Huy Khiên (Chủ biên), Nguyễn Thị Vân Hương (2013), Quản lý

công (Sách chuyên khảo), NXB Chính trị Hành chính.

[10] Lê Thùy Hương (2015), Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến ý định mua thực phẩm an toàn của cư dân đô thị - Lấy ví dụ thực tế tại Hà Nội, Luận án Tiến sĩ Quản trị Kinh doanh, Đại học Kinh tế quốc dân.

[11] Trương Thị Thúy Thu (2003), “QLNN về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm ở Việt Nam từ góc nhìn cải cách hành chính”.

[12] Vũ Thanh Hoa (2011), “QLNN về an toàn thực phẩm ở Việt Nam hiện nay”, Luận văn thạc sĩ quản lý công, Học viện Hành chính Quốc gia, năm 2011.

**PHỤ LỤC 1**

**PHIẾU KHẢO SÁT CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ**

**AN TOÀN THỰC PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN GÒ VẤP,**

**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Xin chào anh/chị,

Tôi là Phan Thị Ngọc Truyền. Hiện nay, tôi đang hoàn thiện đề án thạc sĩ chuyên ngành Quản lý công về đề tài “Quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh ”, Để có thể có được những đánh giá khách quan và toàn diện nhất về thực trạng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Gò Vấp, tôi muốn nhờ anh/chị giúp tôi hoàn thiện các câu hỏi dưới đây bằng cách đánh dấu X vào các ô mà anh/chị cho là hợp lý nhất.

Tôi xin cam đoan các thông tin mà anh/chị cung cấp chỉ được sử dụng cho mục đích của nghiên cứu này!

**PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG**

Xin vui lòng cho biết thêm một số thông tin cá nhân của anh/chị:

1. Giới tính 1.Nam □ 2. Nữ □
2. Độ tuổi 1. Trên 35 □ 2. Dưới 35 □
3. Trình độ học vấn
4. Tốt nghiệp THPT trở xuống □ 3. Tốt nghiệp trung cấp nghề
5. Cao đẳng, đại học □ 4. Trên đại học □

**PHẦN II: NỘI DUNG KHẢO SÁT**

1. **Hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Hoàn toàn đồng *ý*** | **Đồng**  **ý** | **Bình**  **thường** | **Không đồng ý** | **Hoàn toàn không đồng ý** |
| 1 | Hình thức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm đa dạng, phong phú |  |  |  |  |  |
| 2 | Nội dung tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm dễ hiểu |  |  |  |  |  |
| 3 | Việc cung cấp thông tin giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm phù hợp với từng loại đối tượng |  |  |  |  |  |
| 4 | Hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm đã được thực hiện thường xuyên phù hợp với yêu cầu thực tiễn. |  |  |  |  |  |

1. **Về công tác tổ chức thực hiện các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Hoàn toàn đồng ý** | **Đồng ý** | **Bình**  **thường** | **Không đồng ý** | **Hoàn toàn không đồng**  **ý** |
| 1 | Thủ tục, trình tự cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm được thực hiện nhanh chóng, không rườm rà |  |  |  |  |  |
| 2 | Việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đáp ứng được mong muốn của người dân |  |  |  |  |  |
| 3 | Hài lòng với thái độ phục vụ của cán bộ thực hiện việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm |  |  |  |  |  |
| 4 | Việc thực hiện các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh vì hàng hóa có độ tin cậy |  |  |  |  |  |

**3.Hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Hoàn toàn đồng ý** | **Đồng**  **ý** | **Bình**  **thường** | **Không**  **đồng ý** | **Hoàn toàn không đồng ý** |
| 1 | Hoạt động thanh tra, kiểm tra được thực hiện đúng trình tự, nội dung, thường xuyên |  |  |  |  |  |
| 2 | Thực hiện hoạt động thanh tra, kiểm tra không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của cơ sở |  |  |  |  |  |
| 3 | Việc thực hiện xử lý các vi phạm về chấp hành quy định an toàn thực phẩm được tuân thủ đúng quy định |  |  |  |  |  |
| 4 | Việc thực hiện xử lý các vi phạm về chấp hành quy định an toàn thực phẩm là công bằng |  |  |  |  |  |
| 5 | Việc thực hiện xử lý các vi phạm về chấp hành quy định an toàn thực phẩm như quy định hiện nay là quá nghiêm khắc và không cần thiết. |  |  |  |  |  |

**4. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm**

Theo ý kiến của anh/chị, cần làm gì để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực thẩm trong thời điểm hiện nay ? (Xin vui lòng ghi rõ)

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ của Anh/Chị!